

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI**

**C XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 389/2018/HS-PT
Ngày: 19-6-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Duy Nhiệm;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Hùng;

Ông Võ Hồng Sơn.

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Chuyên, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội: Ông Đinh Trung Quy, Kiểm sát viên.

Ngày 19/6/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 114/2018/TLPT-HS ngày 05/02/2018 do có kháng cáo của bị cáo: Lý Văn L; kháng cáo của những người đại diện hợp pháp cho những bị hại, gồm: Bà Lý Thị V (mẹ bị hại Bàn Văn H đã chết), ông Hoàng Văn C (bố của bị hại Hoàng Văn Đ đã chết), ông Bùi Xuân Ch (là đại diện theo ủy quyền của bị hại Bùi Duy Th đã chết); kháng cáo của bị đơn dân sự ông Lê Văn T; đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 157/2017/HS-ST ngày 29/12/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

- Bị cáo có kháng cáo, bị kháng cáo:

Lý Văn L, sinh năm 1992 tại Quảng Ninh; nơi ĐKNKTT: Thôn B, xã S, huyện C, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp trước khi bị khởi tố: Không; trình độ văn hóa: 11/12; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; dân tộc: Dao; con ông: Lý Phúc N và bà Hoàng Thị B; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/5/2017 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Những người đại diện hợp pháp cho các bị hại có kháng cáo gồm:

1. Ông Hoàng Văn C, sinh năm 1966 (bố bị hại Hoàng Văn Đ); trú tại: Thôn H, xã S, huyện C, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt;

2. Bà Lý Thị V, sinh năm 1969 (mẹ bị hại Bàn Văn H); trú tại: Thôn H, xã S, huyện C, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt;

3. Ông Bùi Văn Ng, bà Triệu Thị H (là bố và mẹ của bị hại Bùi Duy Th). Người đại diện theo ủy quyền cho ông Ng, bà H ông: Bùi Xuân Ch, sinh năm 1961; trú tại: phường T, thành phố P, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt;

- *Bị đơn dân sự có kháng cáo:* Ông Lê Văn T, sinh năm 1970; trú tại: Khu 5, thị trấn C; huyện C, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt;

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo:* Bà Đặng Thị Th1, sinh năm 2000; trú tại: Thôn C, xã C, thành phố P, tỉnh Quảng Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý Văn L có giấy phép lái xe hạng C do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 19/5/2014 và là người lái xe thuê cho ông Lê Văn T. Khoảng 20 giờ 10 phút ngày 06/5/2017, Lý Văn L điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 14C-B(chủ sở hữu là ông Lê Văn T) trên đường tỉnh lộ 330B, tỉnh Quảng Ninh đi hướng thị trấn C - huyện Tiên Yên; khi đến km 8 + 750 thuộc địa phận xã S, huyện C, tỉnh Quảng Ninh (đoạn đường cong có vạch sơn liền chia hai làn đường); Lý Văn L bật xi nhan trái rồi điều khiển xe ô tô chuyển hướng để rẽ trái sang đường để về nhà mình. Khi điều khiển xe ô tô vượt qua vạch sơn liền quay ngang chiếm gần hết phần đường ngược chiều, cùng lúc đó anh Bàn Văn H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 14P7 - A đi hướng từ huyện Tiên Yên - thị trấn C chở theo anh Hoàng Văn Đ, Bùi Văn Th đi tới và quyết vào phần giữa bên phải thùng sắt chở hàng của xe ô tô.

Hậu quả: Anh Bàn Văn H, Bùi Văn Th tử vong tại chỗ; anh Hoàng Văn Đ bị thương nặng được đưa đi cấp cứu đến trưa ngày 07/5/2017 thì tử vong; xe mô tô bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thu thập được: Đoạn đường xảy ra tai nạn là tại km 8 + 750, tỉnh lộ 330 đoạn thuộc địa bàn thôn B, xã S, huyện C, tỉnh Quảng Ninh; đường chạy theo hướng Bắc - Nam; Phía Bắc đi thị trấn C, phía Nam đi Tiên Yên; đường phẳng và cong về phía Đông rộng 8,2m; chia làm hai làn đường bằng vạch sơn phân cách liền rộng 10cm ở giữa; đường vào nhà Lý Văn L rộng 2,85m, từ đầu đường đến đầu vạch sơn liền (hướng về thị trấn C) 4,95m. Theo hướng thị trấn C đi Tiên Yên, phần đường bên trái rộng 3,9m, phần đường bên phải rộng 4,2m:

- Xe ô tô 14C-Bổ chéch ngang đường, đầu xe hướng vào lề đường bên trái, hướng về phía vào nhà Lý Văn L; trục trước bên phải cách mép đường 1,5m và trục sau cách mép đường bên trái 4,4m;

- Xe mô tô biển kiểm soát 14P7-A đổ nghiêng trái và nằm trong gầm xe ô tô; trục bánh trước cách mép ngoài vạch lề đường bên trái 3m và trục bánh sau cách mép đường 2,2m;

- Trước đầu xe mô tô có đám cày xước mặt đường gồm 02 vết song song với nhau và 01 vết hình vòng cung trong diện (1x0,6)m, 02 vết cày xước cách nhau 30cm đầu vết xước và cuối vết xước cách giữa vạch phân cách 51cm hướng về phía thị trấn C;

- Từ trục sau bên trái ô tô đến gầm xe mô tô có các vết cày xước song song trong diện (80 x 50) cm, hướng từ giữa đường về phía phần đường bên trái (về phía xe mô tô), điểm đầu vết cày xước cách vạch phân cách giữa 50cm và điểm cuối cách vạch phân cách giữa 80cm;

- Nạn nhân Bàn Văn H nằm ngửa, đầu nằm trên vạch sơn giữa đường và cách lớp trước bên phải xe ô tô 2,65m. Nạn nhân Bùi Văn Th nằm ngửa song song với vạch sơn giữa đường, đầu quay về phía Nam và cách đầu nạn nhân Hiếu 0,7m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

- Xe ô tô biển kiểm soát 14C-C: Đầu cục ben phía trước bên phải cách đầu thùng xe 80cm có dính tổ chức cơ thể và máu, điểm thấp nhất cách đất 103cm; hai thanh bảo vệ có màu sơn đỏ, đen bị xước sơn kim loại đều có chiều hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ ngoài vào trong bị đẩy cong và lõm sâu sát thùng để đồ 7,5cm; thành ngoài thùng để đồ xước sơn kim loại kích thước (80 x 60) cm; mặt ngoài bánh lốp ngoài bên phải dính máu, tổ chức cơ thể trong diện (42 x 29)cm và (22 x 10) cm; gầm xe các bộ phận trước của hàng lớp sau rải rác có vết mài sáng kim loại;

- Xe mô tô biển kiểm soát 14P7-A: Vỡ toàn bộ phần mặt nạ, đèn pha, đồng hồ; tay lái bị bẻ gãy về phía trước; thanh kim loại đỡ ốp mặt nạ phía trước bị gãy theo chiều từ trước ra sau, sâu gầm phía trong 5cm; mặt trước thanh kim loại có vết xước hướng từ trước về sau; trục giảm xóc bên phải cong gập hướng từ trái sang phải, từ trước ra sau; giảm xóc bên trái cong gập hướng từ trái sang phải; lớp trước bị bong ra khỏi vành còn hơi; vành trước bị cong gập; công tắc đèn pha ở vị trí bật, mặt công tắc đèn chuyển hướng ở vị trí gạt sang trái; chìa khóa điện ở vị trí bật; để chân trước bên trái cong gập hướng từ trước về sau, từ dưới

lên trên, đầu kim loại và cao su đế chân bị mài xước phần dưới kích thước (4,2 x 2,5)cm, thanh kim loại cần đế chân bị mài xước kích thước (3 x 0,6)cm; má sau cần số áp sát thân máy; cần chân chống giữa bị mài xước kim loại ở phần nhô ra dính chất màu trắng dạng bột đá.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 57/GDPY ngày 10/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh xác định: nạn nhân Bàn Văn H gãy xương gò má và xương hàm trên bên phải; gãy hở 1/3 giữa xương đòn phải; gãy các xương sườn 1, 2, 3, 4 bên phải; gãy đầu trong xương đòn trái; gãy các xương sườn 1, 2 bên trái ở vị trí bờ trái xương ức; xước da sườn phải kích thước (8 x 6)cm; ngực biến dạng chiều trước về sau, phải sang trái. Nguyên nhân chết của Bàn Văn H do sốc đa chấn thương.

Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 58/GDPY ngày 10/5/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh xác định nạn nhân Bùi Văn Th: Rách da vùng lông mi phải, xước da má phải kích thước (10 x 9)cm; vỡ xương trán phải trong diện (8 x 3)cm; xước da trán trái kích thước (8 x 3)cm; rách da dưới mi mắt trái kích thước (3,5 x 2,5)cm; gãy xương đốt sống cổ 3,4. Nguyên nhân chết của Bùi Văn Th: Chấn thương sọ não và cột sống cổ.

Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 59/GDPY ngày 10/5/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh xác định: Nạn nhân Hoàng Văn Đ sưng nề bầm tím mi mắt trái, nhãn cầu mắt trái bị đẩy lùi ra trước; ống tai phải có máu; mũi, miệng có dịch hồng; chọc dò tủy sống có nhiều máu đông. Nguyên nhân chết của Hoàng Văn Đ: Chấn thương sọ não.

Tại Bản kết luận giám định hóa pháp số 173/164/212/17/HP của Viện pháp y quốc gia - Bộ y tế kết luận: Trong máu nạn nhân Bàn Văn H do Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Quảng Ninh gửi tới giám định ngày 09/5/2017 có tìm thấy Ethanol với hàm lượng 26,63 mg/100ml.

Xe mô tô bị hư hỏng thiệt hại trị giá 2.290.000đ; xe ô tô hư hỏng thiệt hại 500.000đ.

Với nội dung trên tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 157/2017/HSST ngày 29/12/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh tuyên bố bị cáo Lý Văn L phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng khoản 3 Điều 202; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lý Văn L 07 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 7/5/2017;

Áp dụng Điều 357; Điều 584; Điều 585; Điều 589; Điều 591; Điều 601 và Điều 468 Bộ luật dân sự: Buộc Lê Văn T phải:

- Bồi thường cho gia đình bị hại Hoàng Văn Đ do ông Hoàng Văn C làm đại diện số tiền 126.000.000đ, đã được gia đình Lê Văn T và Lý Văn L bồi thường 15.000.000đ còn phải bồi thường tiếp 111.000.000đ; cấp dưỡng hàng tháng nuôi con của Hoàng Văn Đ là cháu Hoàng Thị A, sinh ngày 23/11/2014 từ ngày 06/5/2017 đến khi cháu A đủ tuổi thành niên (18 tuổi) với mức cấp dưỡng 520.000đ/tháng, ông Hoàng Văn C là người đại diện nhận số tiền này;

- Bồi thường cho gia đình bị hại Bàn Văn H do bà Lý Thị V làm đại diện số tiền 118.290.000đ, đã được gia đình Lê Văn T và Lý Văn L bồi thường 15.000.000đ còn phải bồi thường tiếp 103.290.000đ;

- Bồi thường cho gia đình bị hại Bùi Duy Th do ông Bùi Xuân Ch làm đại diện theo ủy quyền số tiền 116.000.000đ, đã được gia đình Lê Văn T và Lý Văn L bồi thường 15.000.000đ, còn phải bồi thường 101.000.000đ

Ngoài ra Bản án còn tuyên lỗi suất chậm thi hành án, xử lý vật chứng, nghĩa vụ nộp án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 02/01/2017 bị cáo Lý Văn L có đơn kháng cáo cho rằng mức án cấp sơ thẩm xử phạt nặng nên xin xem xét để giảm nhẹ; ngày 10/01/2017 ông Hoàng Văn C, ông Bùi Xuân Ch, bà Lý Thị V là những người đại diện hợp pháp cho các bị hại có đơn kháng cáo cho rằng; Về phần dân sự buộc bồi thường theo quy định của pháp luật nên không khiếu nại gì; về hình phạt cấp sơ thẩm dựa trên cơ sở nào để xử phạt bị cáo Lý Văn L 07 năm tù, ở mức khởi điểm của khung hình phạt là không có căn cứ, đề nghị cấp phúc thẩm xét xử đúng người, đúng tội; ngày 08/01/2018 bị đơn dân sự ông Lê Văn T có đơn kháng cáo phần trách nhiệm bồi thường dân sự. Tại phiên tòa bị cáo rút toàn bộ nội dung kháng cáo; những người đại diện hợp pháp cho các bị hại giữ nguyên kháng cáo và trình bày:

- *Những người đại diện hợp pháp cho bị hại trình bày:* Do bị cáo chưa giải quyết được hậu quả là bồi thường dân sự nên phải tăng hình phạt đối với bị cáo lên 10 năm tù

- *Bị đơn dân sự trình bày:* Mức bồi thường mà cấp sơ thẩm buộc bồi thường cho các gia đình người bị hại là phù hợp; nhưng do hoàn cảnh khó khăn, không có khả năng bồi thường, nên đề nghị buộc bị cáo L có trách nhiệm liên đới bồi thường. Tuy nhiên, sau khi nghe Hội đồng xét xử phân tích, bị đơn dân sự tự nguyện rút toàn bộ nội dung kháng cáo

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu quan điểm cho rằng:*

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo, bị đơn dân sự rút toàn bộ nội dung kháng cáo, xét thấy việc rút kháng cáo là hoàn toàn tự nguyện, đúng pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo và bị đơn dân sự.

Cấp sơ thẩm đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo để xử phạt bị cáo 07 năm tù là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm không có thêm tình tiết gì mới để tăng hình phạt đối với bị cáo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng của những người đại diện hợp pháp cho các bị hại; giữ nguyên Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lý Văn L; bị đơn dân sự Lê Văn T rút toàn bộ nội dung kháng cáo; xét thấy việc rút kháng cáo là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với pháp luật, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự để đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo và bị đơn dân sự.

[2] Bị cáo Lý Văn L khai nhận hành vi phạm tội của mình như Bản án sơ thẩm đã quy kết; lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, các chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tra đã được thẩm tra tại phiên tòa. Đặc biệt là kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện và các kết luận giám định. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 20 giờ 10 phút ngày 06/5/2017 Lý Văn L điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 14C-Bluru thông trên tỉnh lộ 330B hướng từ thị trấn C - huyện Tiên Yên, khi đến Km 8 + 750 (địa phận xã S, huyện C); mặc dù đoạn đường này có vạch kẻ liền (không được phép rẽ) nhưng bị cáo vẫn bật xi nhan xin đường và điều khiển xe ô tô rẽ trái để về nhà mình. Khi bị cáo điều khiển ô tô vượt qua vạch sơn liền lấn gần hết phần đường ngược chiều thì va quyết với xe mô tô do anh Bàn Văn H điều khiển đi ngược chiều dẫn đến ba người ngồi trên xe mô tô tử vong; bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 9 và khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ. Hành vi đó của bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” tội phạm được quy định tại Điều 202 Bộ luật hình sự.

[3] Xét hành vi của bị cáo L là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội; đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, hành vi

của bị cáo đã tước đoạt tính mạng của ba người; gây tang tóc đau thương cho bao gia đình bị hại. Hậu quả mà bị cáo gây ra là rất lớn, nên cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo theo khoản 3 Điều 202 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của những người đại diện hợp pháp cho các bị hại thấy rằng: Khi xét xử cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo; bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo có nhân thân tốt, quá trình điều tra và tại các phiên tòa khai báo thành khẩn và tỏ ra thật sự ăn năn hối cải, nên sau khi phạm tội đã tự nguyện đến cơ quan Công an để đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là hộ nghèo nhưng đã tác động đến gia đình bị cáo bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình các bị hại. Đặc biệt tại phiên tòa sơ thẩm đại diện hợp pháp cho gia đình bị hại Định là ông Hoàng Văn C và bị hại Hiếu là bà Lý Thị V xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; nên cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo L mức án 07 năm tù ở mức khởi điểm của khung hình phạt là có căn cứ, đúng pháp luật, thể hiện được chính sách nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa. Những người đại diện hợp pháp cho các bị hại tại phiên tòa sơ thẩm xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nhưng lại kháng cáo tăng hình phạt; tại cấp phúc thẩm những người đại diện hợp pháp cho các bị hại không xuất trình được căn cứ để chứng minh cho kháng cáo của mình. Vì vậy, Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo. Đại diện viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đề nghị không chấp nhận kháng cáo của những người đại diện hợp pháp cho bị hại; giữ nguyên Bản án sơ thẩm là có căn cứ.

[5] Bị cáo không phải chịu án phí theo quy định của pháp luật;

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự; đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với toàn bộ kháng cáo của bị cáo Lý Văn L và bị đơn dân sự Lê Văn T. Những nội dung liên quan đến kháng cáo của bị cáo Lý Văn L và bị đơn dân sự Lê Văn T có hiệu lực pháp luật kể từ ngày đình chỉ xét xử phúc thẩm.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của những người đại diện hợp pháp cho các bị hại;

giữ nguyên sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 157/2017/HS-ST ngày 29/12/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh;

Áp dụng khoản 3 Điều 202; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lý Văn L 07 năm tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, thời hạn tù tính từ ngày 7/5/2017;

Về án phí: Bị cáo Lý Văn L không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án số 157/2017/HS-ST ngày 29/12/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKS cấp cao Hà Nội;
- VKS tỉnh Quảng Ninh;
- PV27; PC81 công an tỉnh Quảng Ninh;
- Trại Tạm giam CA tỉnh Quảng Ninh;
- Tòa án tỉnh Quảng Ninh;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Cục THADS tỉnh Quảng Ninh;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Thái Duy Nhiệm